TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 415/2017/DS-ST
Ngày: 26-7-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Sỹ Thiệu

2/ Bà Phạm Thị Bích Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Vinh - *Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 84/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2017 về: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 787/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 998/2017/QĐ-HPT ngày 30/6/2017 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank), địa chỉ: Tầng 8, văn phòng số L8-01-11+16 tòa nhà Vincom Center 72, đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ chi nhánh: Tầng 1 – 7 tòa nhà 229, đường Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đai diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Hồng Q, sau khi hoãn phiên tòa lần thứ nhất Ngân hàng đã đổi người đại diện ủy quyền là ông Võ Tường D (theo giấy ủy quyền số 3311/2017/EIB HCM/TDCN ký ngày 01/7/2017).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm x, địa chỉ: Số A, đường D, Phường 7, quận G, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/02/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên Tòa đại diện nguyên đơn trình bày: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) và ông Nguyễn Thanh T có ký 02 Hợp đồng tín dụng như sau:

1. HĐTD số: 2000 – LAV – 201302671 ngày 08/05/2013, số tiền vay 230.000.000 đồng, lãi suất cho vay 8%/năm tính trên dư nợ giảm dần, thời hạn vay 120 tháng, mục đích sử dụng vốn vay để tiêu dùng, lãi suất cho vay cố định trong thời gian 06 tháng kể từ ngày hợp đồng tín dụng có hiệu lực, sau đó mỗi 01 tháng lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh theo cơ chế: lãi suất tiết kiệm 12 tháng (nhận lãi cuối kỳ, không tính lãi suất dự thưởng, lãi suất bậc tháng)+ 0,05%/tháng theo biểu lãi suất tiết kiệm công bố của ngân hàng tại thời điểm thay đổi. Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay, phạt vi phạm do chậm trả lãi. Hàng tháng vào ngày 15 ông Nguyễn Thanh T trả nợ 1.917.000 đồng, tháng cuối trả hết dư nợ còn lại. Ngày 08/05/2013 Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam đã giải ngân số tiền: 230.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Thanh T đã ký giấy nhận nợ ngày 09/5/2013.

2. HĐTD số: 2000 – LAV – 201406462 ngày 23/12/2014 số tiền vay 160.000.000 đồng, lãi suất cho vay 7%/năm tính trên dư nợ giảm dần, thời hạn vay 120 tháng, mục đích sử dụng vốn vay để tiêu dùng, lãi suất cho vay này sẽ cố định trong thời gian 06 tháng kể từ ngày hợp đồng tín dụng có hiệu lực, sau mỗi 01 tháng lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh theo cơ chế, lãi suất tiết kiệm 12 tháng (lãnh lãi cuối kỳ, không tính lãi suất dự thưởng, lãi suất bậc tháng) + 0,6%/năm theo biểu lãi suất tiết kiệm công bố của ngân hàng tại thời điểm thay đổi. Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay, phạt vi phạm do chậm trả lãi, hàng tháng trả nợ vào ngày 15 với số tiền 1.400.000 đồng, tháng cuối trả hết dư nợ còn lại. Ngày 23/12/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam đã giải ngân số tiền: 160.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Thanh T đã nhận nợ với ngân hàng cùng ngày 23/12/2014.

- Sau khi nhận tiền vay ông Nguyễn Thanh T không thanh toán đầy đủ nợ gốc và lãi như đã thỏa thuận, Ngân hàng đã tạo điều kiện và nhiều lần liên hệ làm

việc, gửi văn bản yêu cầu thanh toán nhưng ông Nguyễn Thanh T không có thiện chí trả nợ. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam yêu cầu ông Nguyễn Thanh Nguyễn Thanh T thanh toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi (bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn) của hai hợp đồng tín dụng trên, số tiền tạm tính đến ngày 26/07/2017 là: 314.343.366 đồng (Ba trăm mười bốn triệu ba trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc 282.003.000, nợ lãi trong hạn 29.453.647, lãi quá hạn 759.778 đồng, lãi phạt chậm trả lãi 2.126.941 đồng. Ngân hàng yêu cấu tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 27/7/2017 cho đến khi ông Nguyễn Thanh T trả hết nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ đến Tòa để ghi lời khai vào ngày 24/4/2017, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 15/5/2017 và ngày 06/6/2017, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 24/5/2017 nhưng ông Nguyễn Thanh T vẫn không có mặt tại Tòa, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận GòVấp :

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam với ông Nguyễn Thanh T nhận thấy: Quá trình giải quyết vụ án, như về thẩm quyền thụ lý, xác định đúng quan hệ tranh chấp, Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự giải quyết vụ án từ việc ghi lời khai, mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử vắng mặt bị đơn đúng quy định, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Đối với người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam khởi kiện ông Nguyễn Thanh T về hợp đồng tín dụng. Căn cứ phiếu yêu cầu xác minh ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ông Nguyễn Thanh T hiện đang cư ngụ tại 403A Lô N02C chung cư K26, Dương Quảng Hàm, Phường 07, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được tòa án niên yết triệu tập hợp lệ đến Tòa để ghi lời khai vào ngày 24/4/2017, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 15/5/2017 và ngày 06/6/2017 nhưng ông Nguyễn Thanh T vẫn không có mặt tại Tòa, do đó tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

[3] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông Nguyễn Thanh T vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[4] Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn; Hai hợp đồng tín dụng HĐTD số: 2000 – LAV – 201302671 ngày 08/05/2013, ngày 08/05/2013 Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam đã giải ngân số tiền: 230.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Thanh T đã ký giấy nhận nợ ngày 09/5/2013. HĐTD số: 2000 – LAV – 201406462 ngày 23/12/2014, ngày 23/12/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam đã giải ngân số tiền: 160.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Thanh T đã nhận nợ ngày 23/12/2014 và cùng các biên bản làm việc thanh toán nợ vay đối với cán bộ công nhân viên Eximbank nghỉ việc vào các ngày 17/5/2016, ngày 08/6/2016, bảng kê quá trình nộp tiền đã thể hiện ông Nguyễn Thanh T đã sử dụng số tiền vay của ngân hàng theo như hai hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[5] Quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Thanh T đã thanh toán cho EXIMBANK như sau: Đối với hợp đồng HĐTD số: 2000 – LAV – 201406462 ngày 23/12/2014 ông Nguyễn Thanh T đã thanh tóa được tổng cộng là 47.871.793 đồng (Trong đó nợ gốc 29.400.000 đồng, nợ lãi 18.471.739 đồng). Đối với hợp đồng 2000 – LAV – 201302671 ngày 08/05/2013 ông Nguyễn Thanh T đã thanh toán được 128.073.726 đồng (Trong đó nợ gốc 78.597.000 đồng, lãi 49.476.726

đồng). Tổng cộng số tiền cả gốc và lãi ông Nguyễn Thanh T đã trả cho ngân hàng là 175.945.519 đồng.

[6] Do ông Nguyễn Thanh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Thanh T thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số nợ còn lại cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 26/7/2017 là 314.343.366 đồng (Trong đó nợ gốc 282.003.000 đồng, lãi trong hạn 29.453.647 đồng, lãi quá hạn 759.778 đồng, lãi phạt chậm trả lãi 2.126.941 đồng). Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo quy định tại các hợp đồng đã ký kể từ ngày 27/7/2017 cho đến khi trả hết nợ. Căn cứ Điều 280, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 280, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh T.

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền 314.343.366 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam được quyền tiếp tục tính lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 27/7/2017 cho đến khi ông Nguyễn Thanh T trả hết nợ.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 15.717.000 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền 7.357.776 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0017942 ngày 03/03/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

1. Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình